

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-ST

Ngày 10 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Trọng Thủy – Chủ tịch hội đồng Mục vụ giáo họ Đồng Lào, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

2. Ông Mai Xuân Minh – Phó trưởng phòng Giáo dục và đào tạo huyện Tuyên Hóa

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn P (tên gọi khác: không); sinh ngày 06/10/1995 tại huyện T, tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn 2 T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân Đ, sinh năm 1963 và bà Trần Thị C, sinh năm 1964; vợ, con: Chưa có; Nhân thân: Sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng cho ăn học đến lớp 3 thì bỏ học ở nhà phục giúp gia đình. Ngày 12/5/2014 bị cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình khởi tố vụ án hình sự về tội “Hiếp dâm trẻ em”. Ngày 17/9/2014 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã ra quyết định đình chỉ vụ án hình sự và áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh tại bệnh viện tâm thần thành phố Đà Nẵng. Năm 2015 về địa phương sinh sống cho đến ngày phạm tội. Ngày 09/02/2022 bị Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh

Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “trộm cắp tài sản”; tiền án, tiền sự: Không. Bắt tạm giam ngày 27/01/2022 hiện đang tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Trần Văn P bà Trần Thị C, sinh năm 1964 (mẹ của bị cáo) trú tại thôn 2 T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình (có mặt)

Bị hại: Ông Cao Đức H, sinh năm 1964; trú tại: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1957; trú tại: Thôn 2, T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

Cháu Hoàng Thị Cẩm N, sinh năm 2006; trú tại: Thôn 2, T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình (có mặt)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Hoàng Thị Cẩm N: Anh Đoàn Xuân T – Bí thư đoàn xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Hoàng Thị Cẩm N bà Nguyễn Thị Hương T – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Xuân X, sinh năm 1963; trú tại thôn Đ 1, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

Người làm chứng: Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1966; trú tại thôn 5, T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 07/4/2021, Trần Văn P nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. P đi bộ theo đường nội xã T tìm nhà dân sơ hở đột nhập trộm cắp tài sản. Đến khoảng 01 giờ, ngày 08/4/2021, khi đi đến trước nhà ông Cao Đức H ở thôn H, xã T, huyện T, P phát hiện có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu DEAHAN, màu sơn nâu, biển kiểm soát 73N5-5403 đang dựng ở sân nhà, P quan sát xung quanh không có ai, lén lút đẩy xe ra ngoài đường rồi nổ máy điều khiển xe đến nhà ông Trần Văn Đ (là cậu ruột của P) ở thôn 5 T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình ngủ lại. Sáng ngày 08/4/2021, P điều khiển xe mô tô về nhà cất giấu để tìm nơi tiêu thụ. Đến ngày 21/4/2021, Công an xã T phát hiện, làm rõ hành vi của Trần Văn P và thu giữ tang vật là xe mô tô nhãn hiệu DEAHAN, màu sơn: Nâu, biển kiểm soát 73N5-5403 tại nhà ở của P.

Tại bản kết luận định giá số: 08/KL-HĐĐG ngày 18/5/2021 của Hội đồng Định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Tuyên Hóa kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu DEAHAN, màu sơn: Nâu, biển kiểm soát 73N5 - 5403, số khung: 009666, số máy: 0037166, xe đã qua sử dụng, tại thời điểm bị trộm cắp tài sản có giá trị 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Vụ thứ hai: Quá trình điều tra, Trần Văn P còn khai nhận ngoài vụ trộm cắp trên P còn thực hiện một vụ trộm cắp tài sản khác tại xã T, huyện Tuyên Hóa. Cụ thể: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 02/4/2021, khi đang ở nhà, Trần Văn P nảy sinh ý định trộm tài sản. P mang theo 01 (một) kim kim loại, cán màu đỏ, rồi đi dọc đường tại thôn 2 T, xã T tìm nhà người dân sơ hở để lấy trộm tài sản. Khi đi đến nhà bà Nguyễn Thị S ở cùng thôn, phát hiện không có người ở nhà nên P đột nhập vào nhà lục tìm tài sản để lấy trộm. Khi vào nhà, P đi vào phòng ngủ của bà S, phát hiện có một tủ gỗ đặt tại phòng cửa được khóa bằng một ổ khóa, P dùng kim kim loại đã chuẩn bị từ trước cạy phá khóa tủ rồi lấy trộm được 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A37FW, màu vàng và số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng). Sau khi trộm cắp được tài sản P đưa tài sản trên về nhà của mình cất giấu. Sau đó, P đã vớt kim kim loại tại khu vực cầu Chợ Gát thuộc địa phận xã Đ, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Số tiền trộm cắp được P đã tiêu xài cá nhân hết, còn máy điện thoại di động P đưa cho ông Bùi Xuân X ở thôn Đ1, xã Đ, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (để trừ nợ số tiền 50.000 đồng mà P đã nợ ông X trước đó).

Tại bản kết luận định giá số: 09/KL-HĐĐG ngày 18/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Tuyên Hóa kết luận: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A37FW màu vàng, số IMEI 1: 866346031936875, số IMEI 2: 866346031936867, bên trong gắn thẻ sim 0565952627, điện thoại đã qua sử dụng, tại thời điểm xảy ra vụ trộm cắp tài sản có giá trị 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng).

Vụ thứ ba: Trong quá trình bị khởi tố, điều tra, Trần Văn P tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cụ thể: Khoảng 00 giờ ngày 10/9/2021, cũng bằng hình thức phạm tội như trên, Trần Văn P đã lén lút đột nhập trèo qua ô cửa gió phòng khách nhà chị Hoàng Thị Cẩm N ở cùng thôn để lục tìm tài sản lấy trộm. Khi P đột nhập vào phòng ngủ đã phát hiện và lấy trộm một điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG, màu hồng để trên tủ kính cạnh giường và một điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu trắng để phía trên giường ngủ. Sau khi lấy trộm hai điện thoại, P cất giấu vào trong người, tẩu thoát ra bên ngoài theo lối đã đột nhập rồi đi về nhà của mình. Đến sáng ngày 10/9/2021 bị Công an huyện Tuyên Hóa phát hiện và triệu tập P đến làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá số: 22/KL-HĐĐG ngày 20/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Tuyên Hóa kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9 2020, màu trắng, tình trạng đã qua sử dụng, tại thời điểm xảy ra vụ trộm cắp tài sản có giá trị 2.000.000 đồng (hai triệu đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu: SAMSUNG GALAXY J2 Prime, màu hồng, tình trạng đã qua sử dụng, tại thời điểm xảy ra vụ trộm cắp tài sản có giá trị 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra, P có dấu hiệu tâm thần không ổn định. Ngày 10/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã trưng cầu trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung để giám định tâm thần đối với Trần Văn P. Tại Bản kết luận

giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 59/KLGD ngày 14/01/2022 của trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung, kết luận:

- Trước thời điểm phạm tội:

- + Kết luận về y học: Chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình có tật chứng tác phong đáng kể (F71.1)

- + Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

- Tại thời điểm phạm tội:

- + Kết luận về y học: Chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình có tật chứng tác phong đáng kể (F71.1)

- + Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

- Thời điểm hiện tại:

- + Kết luận về y học: Chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình có tật chứng tác phong đáng kể (F71.1)

- + Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu DEAHAN, màu sơn: Nâu, số máy: 0037166, số khung: 009666, biển kiểm soát 73N5 - 5403, tình trạng xe đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37FW, màu vàng, số IMEI 1: 866346031936875, số IMEI 2: 866346031936867, bên trong gắn thẻ sim 0565952627, tình trạng điện thoại đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu: OPPO A9 2020, màu trắng, số IMEI 1: 866967044771916, số IMEI 2: 866967044771908, không gắn thẻ sim, tình trạng đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J2 Prime, màu hồng, số IMEI 1: 355213096277132, số IMEI 2: 355214096277130, gắn thẻ sim số 0399709976, tình trạng đã qua sử dụng

Ngày 28/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho các chủ sở hữu hợp pháp: Trả cho ông Cao Đức H một xe mô tô, biển kiểm soát 73N5 - 5403; trả cho bà Nguyễn Thị S một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37FW và trả cho chị Hoàng Thị Cẩm N một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9 2020; một điện thoại di động, nhãn hiệu: SAMSUNG GALAXY J2 Prime.

Đối với chiếc kim kim loại là công cụ mà Trần Văn P sử dụng để lấy trộm tài sản vào ngày 02/4/2021 tại nhà bà Nguyễn Thị S, P khai nhận đã vứt tại khu vực cầu chợ Gát thuộc địa phận xã Đ, huyện Tuyên Hóa. Ngày 26/5/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã tổ chức truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, ông Cao Đức H và chị Hoàng Thị Cẩm N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự. Bà Nguyễn Thị S yêu cầu Trần Văn P bồi thường số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) mà P đã lấy trộm, hiện P chưa bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số: 21/CT-VKSTH-HS ngày 07/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Trần Văn P về tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm q, r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt Trần Văn P từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù từ ngày 27/01/2022. Về trách nhiệm dân sự đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Trần Văn P phải bồi thường cho bị hại bà Nguyễn Thị S số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng). Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trần Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự.

Bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại nhất trí với bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa truy tố đối với Trần Văn P là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Phía người bị hại Hoàng Thị Cẩm N đã nhận lại đầy đủ tài sản của mình đúng đặc điểm và chủng loại, tuy nhiên có hư hỏng nhưng không đáng kể nên không yêu cầu bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Trần Văn P là đối tượng được trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp

luật và được các cơ quan tiến hành tố tụng cử luật sư để bào chữa cho bị cáo nhưng quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tuyên Hóa đã hướng dẫn và làm các thủ tục theo quy định của pháp luật để cử người bào chữa cho bị cáo Trần Văn P nhưng người đại diện cho bị cáo bà Trần Thị C và Trần Văn P đã làm đơn từ chối không yêu cầu người bào chữa. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử thấy bị cáo Trần Văn P có đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức và sức khỏe bình thường nên việc từ chối người bào chữa của Trần Văn P, bà Trần Thị C là có căn cứ hợp lý nên chấp nhận.

[2] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý và bảo vệ tài sản của các bị hại, trong các ngày 02/4; 07/4 và ngày 10/9/2021, Trần Văn P đã lén lút lấy trộm của bị hại bà Nguyễn Thị S một điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A37FW có giá trị 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) và số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng); lấy trộm của bị hại ông Cao Đức H 01 xe mô tô, biển kiểm soát: 73N5 - 5403 có giá trị 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng) và lấy trộm của bị hại cháu Hoàng Thị Cẩm N 02 điện thoại di động, trong đó một điện thoại nhãn hiệu: OPPO A9 2020 và một điện thoại di động, nhãn hiệu: SAMSUNG GALAXY J2 Prime, có tổng giá trị 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Tổng tài sản mà Trần Văn P đã chiếm đoạt của các bị hại có giá trị là 8.100.000đ (tám triệu một trăm nghìn đồng).

Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ về thời gian, địa điểm, loại tài sản, giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt; ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Trần Văn P phạm tội “trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là cố ý trực tiếp chiếm đoạt tài sản của các bị hại, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được P luật bảo vệ. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội cần được xử lý nghiêm. Vì vậy cần căn cứ các quy định của Bộ luật hình sự để quyết định đối với bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm phạm tội, bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi của mình được trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung kết luận tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số: 59/KLGĐ ngày 14/01/2022. Mặt khác trong quá trình điều tra vụ án, bị cáo còn khai nhận thực hiện một vụ trộm cắp tài sản khác

tại xã T, huyện Tuyên Hóa của bà Nguyễn Thị S, thuộc trường hợp người phạm tội tự thú. Quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm q, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét áp dụng cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian là cần thiết để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ hợp lý.

[4] Về vật chứng vụ án: Sau khi xác định chủ sở hữu, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tuyên Hóa đã trả lại tài sản cho các bị hại theo đúng chủng loại. Việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa là đúng theo quy định của pháp luật. Đối với chiếc kim kim loại là công cụ mà Trần Văn P sử dụng để lấy trộm tài sản vào ngày 02/4/2021 tại nhà bà Nguyễn Thị S, P khai nhận đã vứt tại khu vực cầu chợ Gát thuộc địa phận xã Đ, huyện Tuyên Hóa. Ngày 26/5/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã tổ chức truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, các bị hại ông Cao Đức H và cháu Hoàng Thị Cẩm N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự. Bà Nguyễn Thị S yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) mà P đã lấy trộm, hiện P chưa bồi thường. Xét thấy yêu cầu của bà Nguyễn Thị S là phù hợp, chính đáng; vì vậy cần áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Trần Văn P phải bồi thường cho bị hại bà Nguyễn Thị S số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng).

[6] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trần Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm q, r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản".
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn P 12 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/01/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Văn P 45 (bốn mươi lăm) ngày theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Miễn xét

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Trần Văn P phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị S trú tại thôn 2, T, xã T, huyện T tổng số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Án phí: Buộc bị cáo Trần Văn P phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người đại diện cho bị cáo, bị hại Hoàng Thị Cẩm N và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Hoàng Thị Cẩm N. Tuyên bố những người có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/5/2022), những người vắng mặt kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ tại trụ sở UBND xã T, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hoá;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- TAND tỉnh QB;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình.
- UBND xã T.
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Trần Thanh Dân